

Nguyên lý cộng. Một công việc được giải quyết theo một trong hai trường hợp.

- Trường hợp 1 có n_1 cách thực hiện
- Trường hợp $2 \text{ có} n_2$ cách thực hiện. Khi đó số cách hoàn thành công việc là

$$n = n_1 + n_2$$

Nguyên lý nhân. Một công việc được giải quyết theo hai bước.

- Bước 1 có n_1 cách thực hiện
- Bước 2 có n_2 cách thực hiện.

Khi đó số cách hoàn thành công việc là

$$n = n_1 \times n_2$$

Tổ hợp. Tổ hợp chập k của n phần tử là một bộ gồm k phần tử (được chọn ra từ n phần tử) có hai tính chất sau: khác nhau, không có tính thứ tự. Khi đó, số tổ hợp chập k của n phần tử là

$$C_n^k = \frac{n!}{k!(n-k)!}$$

Chỉnh hợp. Chỉnh hợp chập k của n phần tử là một bộ gồm k phần tử (được chọn ra từ n phần tử) có hai tính chất sau: khác nhau và có tính thứ tự. Khi đó, số chỉnh hợp chập k của n phần tử là

$$A_n^k = \frac{n!}{(n-k)!}$$

Hoán vị. Hoán vị của n phần từ là việc sắp thứ tự của n phần tử. Nên nó là chỉnh hợp chập n của n phần tử. Khi đó, số hoán vị của n phần tử là

$$P_n = n!$$

Bài toán lựa chọn: Một lô hàng chứa N sản phẩm. Trong đó có N_A sản phẩm loại A và $N-N_A$ sản phẩm loại B. Chọn ngẫu nhiên ra n sản phẩm từ lô (0 < n < N). Với mỗi số nguyên k thỏa $0 \le k \le N_A, 0 \le n-k \le N-N_A$. Khi đó số cách chọn n sản phẩm trong đó có đúng k sản phẩm loại A là

$$C_{N_A}^k C_{N-N_A}^{n-k}$$